

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN BIÊN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28-11-2018
V/v tranh chấp nuôi con của nam nữ
chung sống như vợ chồng mà không
đăng ký kết hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Dân;
2. Bà Trần Thị Bạch Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Diên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 425/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2018 về việc “*Tranh chấp nuôi con của nam nữ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70a/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Châu Thị L, sinh năm 1997; nơi ĐKKHKT: Ấp V, xã Q, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh; hiện cư trú tại: A, xã B, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1988; cư trú tại: A, xã B, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 8 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn - chị Châu Thị L trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn Ch tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2014, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống lúc đầu hạnh phúc, từ tháng 01 năm 2015 anh chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do chị và anh Ch thường xuyên cự cãi, bất đồng quan điểm sống. Anh Ch không lo lắng cho vợ con, thường xuyên uống rượu và xúc phạm chị. Anh chị đã không còn chung sống cùng nhau từ tháng 01/2015 cho đến nay. Chị yêu cầu được ly hôn với anh Ch.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Ch chung sống có 01 con chung tên Châu Tuấn Th, sinh ngày 20/02/2015. Chị yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Châu Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Ch đã được Tòa án triệu tập nhiều lần để làm việc nhưng anh Ch không đến làm việc nên Tòa án không thể lấy lời khai của anh Ch và không tiến hành thủ tục hòa giải được. Do đó, Tòa án đã tiến hành đầy đủ thủ tục tổng đạt đúng theo quy định để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa:

Chị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, xác định quan hệ tranh chấp đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 96, 97, 98, 195, 196, 203 và Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Chị Châu Thị L và anh Nguyễn Văn Ch chung sống vợ chồng vào năm 2014, không đăng ký kết hôn, anh chị có 01 con chung tên Châu Tuấn Th, sinh ngày 20/02/2015, chị L yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận chị L và anh Ch là vợ chồng. Về con chung giao chị Châu Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Châu Tuấn Th, ghi nhận chị L không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung, chị L không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Châu Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị L và anh Ch.

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Châu Thị L và anh Nguyễn Văn Ch có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, chung sống như vợ chồng từ năm 2014 mà không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Căn cứ vào Điều 9, Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh Ch không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[2] Về con chung: Chị Châu Thị L và anh Nguyễn Văn Ch có 01 con chung tên Châu Tuấn Th, sinh ngày 20/02/2015, chị L yêu cầu được nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án không làm việc được với anh Ch nên không thể hiện ý chí muốn được nuôi con của anh Ch. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 con chung Châu Tuấn Th, sinh ngày 20/02/2015. Ghi nhận chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Châu Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Châu Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 9, Điều 14, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không công nhận chị Châu Thị L và anh Nguyễn Văn Ch là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao chị Châu Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 01 con chung tên Châu Tuấn Th, sinh ngày 20/02/2015. Ghi nhận chị L không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Châu Thị L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh Nguyễn

Văn Ch không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Châu Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

Chị Châu Thị L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lanh đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0005572 ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Chị Châu Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA TAT;
- VKS huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ (D).

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THA DS huyện TB;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Thạnh Bình;
- Lưu. (D).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Kim Thu